

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 217, 218 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T3 ngày 07 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện; Các thoả thuận của Nguyên đơn, bị đơn được ghi trong biên bản hoà giải T3 về việc giải quyết tranh chấp là tự nguyện; nội dung thoả thuận không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T3, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể như sau:

1.1. Đình chỉ việc giải quyết yêu cầu hủy các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây viết tắt là GCNQSDĐ):

- GCNQSDĐ số BS 471192, số vào sổ GCN: CH00917/QSDĐ do UBND huyện Điện Biên cấp ngày 15/01/2015 cho ông Lò Văn H, bà Quàng Thị P. Diện tích: 2820m²; địa chỉ: Xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Bao gồm các thửa: 712, 718, 1875, 1479, 1476, 1877, 1869, 1874. Tờ bản đồ: 25 – a, 1 - e.

- GCNQSDĐ số BB407452, số vào sổ cấp GCN: CH00056/QSDĐ do UBND huyện Điện Biên cấp ngày 21/6/2010 cho ông Lò Văn H, bà Quàng Thị P. Diện tích: 1460.0m²; Địa chỉ: Đội 14, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Bao gồm các thửa: 450+468+449, tờ bản đồ: 1 – đ.

1.2. Đình chỉ việc giải quyết yêu cầu: Hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 22, quyền số 01/2013 TP/CC-SCT/HĐGD, ngày 06/5/2012 giữa bên tặng cho ông Lò Văn E và bên được tặng cho anh Lò Văn H, chị Quàng Thị P đối với các thửa đất số 712, 718, 1875, 1479, 1476, 1877, 1869, 1874 - tờ bản đồ 25a, 1e; Địa chỉ: xứ đồng Đội 11, xã N, huyện Điện Biên; tổng diện tích 2.820 m².

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Lò Văn E, sinh năm 1934; địa chỉ: Đội 14, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

*** Bị đơn:**

- Anh Lò Văn H (Lò Văn H1), sinh năm 1964 và chị Quàng Thị P, sinh năm 1963; địa chỉ: đội 14, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- UBND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Hải B- Chức vụ: Chủ tịch UBND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Xuân C- Chức vụ: Phó chủ tịch UBND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- UBND xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Duy H2- Chức vụ: Chủ tịch UBND xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn B1- Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lò Thị B2, sinh năm 1967; địa chỉ: Bản P, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lò Thị D, sinh năm 1971; địa chỉ: Bản P, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lò Thị T, sinh năm 1973; địa chỉ: Bản P, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lương Thị H3, sinh năm 1969; địa chỉ: Đội 6, bản N, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Quàng Thị T1, sinh năm 1976; địa chỉ: Bản L, xã N1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lò Thị T2, sinh năm 1984; địa chỉ: Đội 4A, Bản T, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Anh Lò Văn T3 (tên khác: Cà Văn T4); địa chỉ: Đội 14, xã N, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Anh Lò Văn H4; sinh năm 1964; địa chỉ: Bản N1, xã N, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Cà Thị X, sinh năm 1964; địa chỉ: Bản N1, xã N, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

3.1. Công nhận ông Lò Văn E được quyền quản lý, sử dụng bao gồm 04 thửa đất sau:

a) 04 thửa theo sơ đồ mảnh trích đo số 1143 ngày 31/12/2021 của Trung tâm quản lý đất đai huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên bao gồm:

+ Thửa 1479, tờ bản đồ 1 – e, diện tích 100m², đất trồng lúa, nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 471192, người sử dụng đất Lò Văn H, Quàng Thị P, cấp ngày ngày 15/01/2015, địa chỉ thửa đất: Xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

+ Thửa đất số 1482, diện tích 38,8m², phần diện tích đất này đã được kê khai tên anh Lò Văn H4 trong sổ đăng ký ruộng đất cấp năm 1994, chưa được cấp giấy CNQSD đất, địa chỉ thửa đất: Bản N1, Xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

+ Thửa 1480, tờ bản đồ 1-e, diện tích 340m², đất trồng lúa, nằm trong giấy chứng nhận QSDĐ số B109716, người sử dụng đất Lò Văn T3, cấp ngày 30/12/1995, địa chỉ thửa đất: xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên).

+ Thửa 1478, diện tích 288m², phần diện tích đất này đã được kê khai tên ông Lò Văn E trong sổ đăng ký ruộng đất cấp năm 1994. Ông E vẫn đang quản lý và sử dụng, chưa được cấp giấy CNQSD đất.

Cả 04 thửa đất 1479, 1482, 1480, 1478 đều nằm liền kề nhau, tạo T3 một khuôn viên do ông E đang quản lý, sử dụng, trên đất có 01 nhà cấp bốn, hai gian bán mái, diện tích 24m², xây bằng gạch bavanh, lợp mái tôn xây năm 2016, trên đất có trồng cây hàng năm và cây lâu năm.

Vị trí tiếp giáp của khuôn viên 04 thửa đất như sau:

Phía Đông giáp đất bà Bùi Thị N.

Phía Tây giáp đất ông Lò Văn C.

Phía Nam giáp đất ông Lò Văn C.

Phía Bắc giáp đường đất.

b) 04 thửa theo sơ đồ mảnh trích đo số 1144 ngày 31/12/2021 của Trung tâm quản lý đất đai huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên bao gồm:

+ Thửa 1877, tờ bản đồ 1-e, diện tích 152m² theo giấy CNQSDĐ, diện tích đo thực tế 140m², đất trồng lúa.

+ Thửa 1875, tờ bản đồ 1-e, diện tích 192m², đất trồng lúa.

+ Thửa 1868, tờ bản đồ 1-e, diện tích 152m², đất trồng lúa.

+ Thửa 1874, tờ bản đồ 1-e, diện tích 400m², đất trồng lúa.

Cả 04 thửa 1877, 1875, 1868, 1874 đều nằm liền kề, trong cùng một khuôn viên và nằm trong giấy CNQSDĐ số BS 471192, người sử dụng đất Lò Văn H, Quàng Thị P, cấp ngày 15/01/2015, địa chỉ thửa đất: Đội 14, xã N, huyện Điện Biên.

Vị trí tiếp giáp của khuôn viên 04 thửa đất như sau:

+ Phía Đông giáp đất ông Hà Văn T4.

+ Phía Tây giáp đất ông Bạc Cầm U và bà Lò Thị T.

+ Phía Nam giáp đất bà Lò Thị D.

+ Phía Bắc giáp đất ông Lò Văn P1, ông T5, bà L.

c) 01 Thửa 718 theo sơ đồ mảnh trích đo số 1145 ngày 31/12/2021 của Trung tâm quản lý đất đai huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên như sau:

+ Thửa 718, tờ bản đồ 25-a, diện tích 872m² theo giấy chứng nhận QSDĐ, theo hiện trạng đo thực tế diện tích 829,3m², nằm trong giấy CNQSDĐ số BS 471192, người sử dụng đất Lò Văn H, Quàng Thị P, cấp ngày 15/01/2015.

Vị trí tiếp giáp của thửa đất:

+ Phía Đông giáp đất bà Duyên và bà Thu.

+ Phía Tây giáp đường đất.

+ Phía Nam giáp đất bà Hương.

+ Phía Bắc giáp rãnh nước.

(Có sơ đồ mảnh trích đo số 1143, 1144, 1145 ngày 31/12/2021 của Trung tâm quản lý đất đai huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đính kèm).

3.2. Sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị ông E, anh H, chị P, anh H4, anh T3 liên hệ với UBND xã, các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền của xã, của huyện để làm thủ tục chỉnh lý, cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

3.3. Về chi phí tố tụng:

Ông Lò Văn E tự nguyện chịu toàn bộ tiền chi phí giám định chữ ký, chữ viết của ông Lò Văn E, số tiền là 8.190.000 đồng theo phiếu thu ngày 10/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên (ông E đã nộp đủ).

3.4. Về án phí:

Căn cứ Điều 147/BLTTDS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 1 Điều 15; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH thì ông Lò Văn E được miễn nộp tiền tạm ứng án phí DSST. Ông Lò Văn H, bà Quàng Thị P phải chịu 150.000 đồng án phí DSST (chưa nộp).

4. Nội dung Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị đối với nội dung đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thanh Thủy

**QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Xét cần sửa chữa, bổ sung Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự do lỗi sai sót, nhầm lẫn về chính tả trong Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2022/QĐST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên về *““Tranh chấp quyền sử dụng đất, tranh chấp về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”* giữa:

* **Nguyên đơn:** Ông Lò Văn E, sinh năm 1934; địa chỉ: Đội 14, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

* **Bị đơn:** Anh Lò Văn H(Lò Văn H1), sinh năm 1964 và chị Quàng Thị P, sinh năm 1963; địa chỉ: đội 14, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- UBND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Hải B- Chức vụ: Chủ tịch UBND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Xuân C- Chức vụ: Phó chủ tịch UBND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- UBND xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Duy H2- Chức vụ: Chủ tịch UBND xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn B1- Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lò Thị B2, sinh năm 1967; địa chỉ: Bản P, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lò Thị D, sinh năm 1971; địa chỉ: Bản P, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lò Thị T, sinh năm 1973; địa chỉ: Bản P, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lương Thị H3, sinh năm 1969; địa chỉ: Đội 6, Noong Nhai, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Quàng Thị T1, sinh năm 1976; địa chỉ: Bản L, xã N1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lò Thị T2, sinh năm 1984; địa chỉ: Đội 4A, Bản T, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Anh Lò Văn T3(tên khác: Cà Văn T4); địa chỉ: Đội 14, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Anh Lò Văn H4; sinh năm 1964; địa chỉ: Bản N1, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Cà Thị X, sinh năm 1964; địa chỉ: Bản N1, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa, bổ sung Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số: 01/2022/QĐST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên như sau:

1. Tại dòng 1, 2, 3, 4, 5, 6 từ trên xuống, trang 03 của Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự đã ghi:

- Anh Lò Văn T3(tên khác: Cà Văn T4); địa chỉ: Đội 14, xã N, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Anh Lò Văn H4; sinh năm 1964; địa chỉ: Bản N1, xã N, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Cà Thị X, sinh năm 1964; địa chỉ: Bản N1, xã N, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nay sửa chữa như sau:

- Anh Lò Văn T3(tên khác: Cà Văn T4); địa chỉ: Đội 14, xã N, huyện Điện Biên,

tỉnh Điện Biên.

- Anh Lò Văn H4; sinh năm 1964; địa chỉ: Bản N1, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Chị Cà Thị X, sinh năm 1964; địa chỉ: Bản N1, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

2. Tại dòng 18 từ trên xuống, trang 03 của Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự đã ghi: “.....chưa được cấp giấy CNQSD đất, địa chỉ thửa đất: Bản N1, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên”.

Nay sửa chữa như sau: “.....chưa được cấp giấy CNQSD đất, địa chỉ thửa đất: Thuộc cánh đồng xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên ”.

3. Tại dòng thứ 3 và thứ 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 từ trên xuống, trang 4 của Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự đã ghi: “Thửa 1877, tờ bản đồ 1-e, diện tích 152m² theo giấy CNQSDĐ, diện tích đo thực tế 140m², đất trồng lúa.

+ Thửa 1875, tờ bản đồ 1-e, diện tích 192m², đất trồng lúa.

+ Thửa 1868, tờ bản đồ 1-e, diện tích 152m², đất trồng lúa.

+ Thửa 1874, tờ bản đồ 1-e, diện tích 400m², đất trồng lúa.

Cả 04 thửa 1877, 1875, 1868, 1874 đều nằm liền kề, trong cùng một khuôn viên và nằm trong giấy CNQSDĐ số BS 471192, người sử dụng đất Lò Văn H, Quàng Thị P, cấp ngày 15/01/2015, địa chỉ thửa đất: Đội 14, xã N, huyện Điện Biên”.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “Thửa 1877a, tờ bản đồ 1-e, diện tích 140m², đất trồng lúa, phần diện tích đất này đã được kê khai tên ông Lò Văn E trong sổ đăng ký ruộng đất cấp năm 1994. Ông E vẫn đang quản lý và sử dụng, chưa được cấp giấy CNQSD đất.

+ Thửa 1875, tờ bản đồ 1-e, diện tích 192m², đất trồng lúa, nằm trong giấy CNQSDĐ số BS 471192, người sử dụng đất Lò Văn H, Quàng Thị P, cấp ngày 15/01/2015

+ Thửa 1868, tờ bản đồ 1-e, diện tích 152m², đất trồng lúa, nằm trong giấy CNQSDĐ số BS 471192, người sử dụng đất Lò Văn H, Quàng Thị P, cấp ngày 15/01/2015

+ Thửa 1874, tờ bản đồ 1-e, diện tích 400m², đất trồng lúa, nằm trong giấy CNQSDĐ số BS 471192, người sử dụng đất Lò Văn H, Quàng Thị P, cấp ngày 15/01/2015.

Cả 04 thửa 1877a, 1875, 1868, 1874 đều nằm liền kề, trong cùng một khuôn viên, địa chỉ 04 thửa đất: thuộc cánh đồng xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên”.

Vậy để đảm bảo cho việc thi hành án Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên sửa chữa, bổ sung Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số: 01/2022/QĐST-

DS ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên và thông báo cho các Cơ quan, tổ chức và các đương sự biết để thực hiện và thi hành./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- UBND huyện Điện Biên;
- UBND xã N;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Vũ Thị Thanh Thủy